

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2024/HS-ST

Ngày 25-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tâm

Ông Nguyễn Văn Quyết.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Phạm Ngọc Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- **Người tiến hành tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:** Ông Nguyễn Công Khanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Ông Phan Xuân Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm (trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng) và điểm cầu thành phần (Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng), Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Đào Nguyên T, sinh ngày 02 tháng 7 năm 1976, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 119 ĐT, Thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Nguyên H và bà Đào Thị D1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: 01 tiền án tại Bản án số 15/HSST ngày 31-7-2002, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xử phạt Đào Nguyên T 24 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản và tội Trốn khỏi nơi giam giữ (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 20/2015/HSST ngày 07-4-2015, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xử phạt Đào Nguyên T 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

(đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 11-3-2024 đến ngày 15-3-2024 chuyển tạm giam đến nay; có mặt.

- *Người chứng kiến*: Ông Phạm Đình D; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên sáng ngày 11-3-2024, Đào Nguyên T đi bộ từ nhà ra đầu đường Quốc lộ 10 (gần Trạm y tế thị trấn Vĩnh Bảo) bắt xe bus ra khu vực đường tàu TNH, Quận LC, Hải Phòng để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi T đang đi dọc đường ray tàu thì gặp 01 nữ giới khoảng 50 tuổi, T hỏi mua ma túy thì người nữ giới đồng ý bán. T đưa 600.000 đồng và được người nữ giới đưa lại cho 02 gói giấy bạc đều có chứa ma túy, loại Heroine. T cho vào trong mũ lưỡi trai màu đen và đội lên đầu, sau đó bắt xe bus đi về nhà. Đến khoảng hơn 11 giờ cùng ngày T xuống xe bus ở khu vực trạm y tế thị trấn Vĩnh Bảo. Khi đang đi bộ trên tuyến đường thuộc địa phận khu dân cư HB, thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo để tìm vị trí sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang khi đang cất giấu 02 gói giấy bạc, bên trong mỗi gói giấy bạc đều có 01 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine.

Khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Đào Nguyên T Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số 277/TB-KTHS ngày 14-3-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,29 gam, loại: Heroine”.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 277/MT/PC09 chứa 0,19 gam chất ma túy và vỏ bao gói của mẫu vật; 01 mũ lưỡi trai màu đen đã qua sử dụng, 01 thẻ CCCD số 031056005118 mang tên Đào Nguyên T chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận huyện Vĩnh Bảo quản lý.

Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 03-7-2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Đào Nguyên T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đào Nguyên T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Đào Nguyên T từ 24 đến 30 tháng tù về tội

Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy đối với 0,19 gam chất bột và vỏ bao gói của mẫu vật được niêm phong lại trong một bì giấy, dấu niêm phong số 277MT/PC09, 01 mũ lưỡi trai màu đen đã qua sử dụng; trả lại bị cáo 01 thẻ Căn cước công dân số 031056005118 mang tên Đào Nguyên T. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11-3-2024, tại tuyến đường thuộc địa phận khu dân cư HB, thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Đào Nguyên T có hành vi cất giữ trái phép tại bên trong mũ lưỡi trai màu đen đang đội trên đầu 0,29 gam ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo truy tố bị cáo Đào Nguyên T theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành phạm tội do cố ý nên phạm tội lần này bị coi là "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ là ông Đào Nguyên H là Liệt sỹ, mẹ đẻ là bà Đào Thị D1 là thương binh 4/4. Do vậy bị cáo được áp dụng

các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Ngoài lần phạm tội này, bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản án số 20/2015/HSST ngày 07-4-2015, tuy đã được xóa án tích nhưng cũng thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo không tốt nên xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Về tính chất vụ án và hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa lớn đối với toàn xã hội, đe dọa, gây tác hại xấu cho sức khỏe con người, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và là tác nhân dễ làm phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo đã từng nhiều lần vi phạm pháp luật và bị xử lý hình sự, vì vậy, cần phải có hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Căn cứ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian trên mức khởi điểm của khung hình phạt như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới đủ tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[8] Về vật chứng: Đối với 0,19 gam chất bột và vỏ bao gói của mẫu vật được niêm phong lại trong một bì giấy, dấu niêm phong số 277MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và 01 mũ lưới trai màu đen đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 thẻ Căn cước công dân số 031056005118 mang tên Đào Nguyên T là tài sản hợp pháp của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự.

[9] Trong vụ án này, đối với người nữ giới đã bán ma túy cho Thái vào ngày 11-3-2024 tại khu vực đường tàu TNH, quận LC, thành phố Hải Phòng, quá trình điều tra chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[10] Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Đào Nguyên T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đào Nguyên T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-3-2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,19 gam chất bột và vỏ bao gói của mẫu vật được niêm phong lại trong một bì giấy, dấu niêm phong số 277MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen đã qua sử dụng. Trả lại bị cáo Đào Nguyên T 01 thẻ Căn cước công dân số 031056005118 mang tên Đào Nguyên T (Vật chứng đang được quản lý, lưu giữ có đặc điểm cụ thể theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12-7-2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bị cáo Đào Nguyên T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV06, PC10);
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng;
- UBND TTVB, huyện Vĩnh Bảo;
- Bị cáo;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Thắng